# Bảng cộng trong phạm vi 10



Tên bé: ..... Ngày: .....

**Bố mẹ đọc trước:**

- Bảng cộng xếp thành bậc thang: mỗi ô hơn ô bên trái 1, và hơn ô ngay trên nó 1.
- Con không cần học thuộc cả bảng. Biết một ô, con thêm 1 để ra ô bên cạnh.

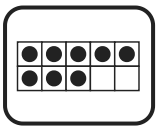
## 1 Điền số còn thiếu vào bậc thang.

Mỗi hàng cộng cùng một số: hàng đầu + 1, hàng hai + 2, cứ thế.

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1+1= **2** | 2+1= ☐ | 3+1= **4** | 4+1= ☐ | 5+1= **6** | 6+1= ☐ | 7+1= **8** | 8+1= **9** | 9+1= ☐ |
| 1+2= **3** | 2+2= ☐ | 3+2= **5** | 4+2= ☐ | 5+2= ☐ | 6+2= **8** | 7+2= **9** | 8+2=**10** | |
| 1+3= **4** | 2+3= **5** | 3+3= **6** | 4+3= **7** | 5+3= ☐ | 6+3= **9** | 7+3=**10** | | |
| 1+4= **5** | 2+4= **6** | 3+4= **7** | 4+4= **8** | 5+4= **9** | 6+4=**10** | | | |
| 1+5= **6** | 2+5= **7** | 3+5= **8** | 4+5= **9** | 5+5= ☐ | | | | |
| 1+6= **7** | 2+6= ☐ | 3+6= **9** | 4+6= ☐ | | | | | |
| 1+7= **8** | 2+7= **9** | 3+7=**10** | | | | | | |
| 1+8= **9** | 2+8= ☐ | | | | | | | |
| 1+9=**10** | | | | | | | | |

## 2 Khoanh các phép cộng bằng số ở ô viền đậm.

Ô có khung mười ô: đếm số chấm.

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
|  | 2 + 8 | 6 + 4 | 3 + 6 | 3 + 5 | 5 + 2 | 2 + 6 |
| **9** | 6 + 1 | 6 + 3 | 2 + 8 | 7 + 1 | 9 + 1 | 1 + 8 |
| | 6 + 4 | 8 + 1 | 4 + 3 | 8 + 2 | 7 + 3 | 6 + 2 |

## 3 Khoanh các cặp số gộp được 10.

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **10** | 5 và 5 | 1 và 1 | 5 và 9 | 4 và 1 | 2 và 9 | 9 và 1 |



**Dành cho phụ huynh: luyện tiếp bài này trong app Open Math**

Quét mã bằng camera điện thoại, hoặc mở openmath.phucnt.org

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.

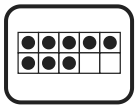
# Đáp án và mẹo cho bố mẹ

## 1 Điền số còn thiếu vào bậc thang.

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1+1= 2 | 2+1= 3 | 3+1= 4 | 4+1= 5 | 5+1= 6 | 6+1= 7 | 7+1= 8 | 8+1= 9 | 9+1= 10 |
| 1+2= 3 | 2+2= 4 | 3+2= 5 | 4+2= 6 | 5+2= 7 | 6+2= 8 | 7+2= 9 | 8+2=10 | |
| 1+3= 4 | 2+3= 5 | 3+3= 6 | 4+3= 7 | 5+3= 8 | 6+3= 9 | 7+3=10 | | |
| 1+4= 5 | 2+4= 6 | 3+4= 7 | 4+4= 8 | 5+4= 9 | 6+4=10 | | | |
| 1+5= 6 | 2+5= 7 | 3+5= 8 | 4+5= 9 | 5+5= 10 | | | | |
| 1+6= 7 | 2+6= 8 | 3+6= 9 | 4+6= 10 | | | | | |
| 1+7= 8 | 2+7= 9 | 3+7=10 | | | | | | |
| 1+8= 9 | 2+8= 10 | | | | | | | |
| 1+9=10 | | | | | | | | |

**Khi con làm sai:** Chỉ cho con ô ngay bên trái hoặc ngay bên trên ô trống. Ô ấy có một số kém 1, nên tổng cũng kém 1: con thêm 1 vào số của ô ấy.

## 2 Khoanh các phép cộng bằng số ở ô viền đậm.



| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 2 + 8 | 6 + 4 | 3 + 6 | **3 + 5** | 5 + 2 | **2 + 6** |
| **9** | 6 + 1 | **6 + 3** | 2 + 8 | 7 + 1 | 9 + 1 | **1 + 8** |
| | 6 + 4 | **8 + 1** | 4 + 3 | 8 + 2 | 7 + 3 | 6 + 2 |

**Khi con làm sai:** Thẻ khoanh sai thì cùng con vẽ chấm vào khung mười ô: chấm cho số thứ nhất, rồi chấm cho số thứ hai, đếm cả. Có thể có thẻ đổi chỗ hai số, như 2 + 5 và 5 + 2: cả hai đều đúng.

## 3 Khoanh các cặp số gộp được 10.

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **10** | **5 và 5** | 1 và 1 | 5 và 9 | 4 và 1 | 2 và 9 | **9 và 1** |

**Khi con làm sai:** Vẽ cặp số ấy vào khung mười ô cùng con: chấm cho số thứ nhất, rồi chấm cho số thứ hai. Khung vừa đầy là gộp được 10, còn trống hay thừa chấm là chưa.

© Open Math. Được in và chia sẻ miễn phí cho việc học, không bán lại.